

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI CHÂU
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01 /2025/DS -ST

Ngày 07/02/2025

*V/v: Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Kiều Hoa
2. Ông Lương Khắc Tiệp

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Hà Thế Anh - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Mai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên toà: Bà Lê Thúy Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Mai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 05/2024/TLST - DS ngày 14 tháng 10 năm 2024, về việc: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXXST- DS ngày 30 tháng 12 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2025/QĐST- DS ngày 15/01/2025 giữa các đương sự.

Nguyên đơn: Ngân hàng C, viết tắt là(NHCSXH). Địa chỉ: Số A, phố L, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Khả Thị P – Phó giám đốc phòng giao dịch NHCSXH huyện C; Địa chỉ: Tiểu khu B, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Theo văn bản ủy quyền số 28/QĐ-NHCS ngày 18/01/2024 của Giám đốc phòng giao dịch. Có mặt.

Bị đơn: Ông Vũ Văn T, sinh năm 1957; Nơi cư trú: xóm M, xã M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt không có lý do.

NHẬN THẤY:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 11/10/2024, bản tự khai ngày 14/10/2024 và tại phiên toà bà Khả Thị P trình bày:

Ông Vũ Văn T có nơi cư trú : Xóm M, xã M, huyện M, tỉnh Hòa Bình là đối tượng hộ nghèo sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, là đối tượng được Ngân hàng C xã hội hỗ trợ vay vốn theo chương trình mục tiêu quốc gia xóa đói, giảm nghèo cụ thể.

Ngày 21/6/2011 Phòng giao dịch NHCSXH huyện C cho ông Vũ Văn T vay vốn theo chương trình cho hộ nghèo vay về nhà ở (Kế ước số : 6000001700044106) với số tiền vay là 8.000.000 đồng, thời gian vay là 120 tháng(từ ngày 21/6/2011 đến 21/6/2021) ; lãi suất cho vay là 3% trên năm. Do kinh tế gia đình khó khăn ông Vũ Văn T có đơn đề nghị xin gia hạn thêm 60 tháng và đã được Phòng giao dịch NHCSXH huyện C chấp thuận, thời gian trả nợ cuối cùng vào ngày 21/6/2026. Từ ngày 21/6/2021 ông Vũ Văn T đã vi phạm hợp đồng không trả lãi và gốc theo kế ước vay, khoản vay trên tạm tính đến ngày 11/10/2024 nợ gốc là 8.000.000 đồng, nợ lãi là 1.591.387 đồng. Tổng cả gốc và lãi là 9.591.387 đồng.

Ngày 30/10/2015 Phòng giao dịch NHCSXH huyện C cho ông Vũ Văn T vay từ nguồn vốn chương trình cho vay hộ nghèo(Kế ước số : 6600000705924255) số tiền là 30.000.000 đồng, thời gian vay là 36 tháng (từ ngày 30/10/2015 đến ngày 30/10/2018) ; lãi suất cho vay là 7,92% trên năm ; gốc trả theo kỳ hạn 12 tháng một lần ; lãi trả theo tháng một lần. Đến ngày 21/5/2017 ông Vũ Văn T trả nợ được 14.000.000 đồng, do gia đình gặp nhiều khó khăn ngày 30/10/2018 ông T có đơn xin gia hạn và được Ngân hàng phê duyệt ngày trả cuối cùng là ngày 30/10/2019. Đến ngày 10/01/2019 ông T trả được 11.500.000 đồng, nợ gốc còn lại là 4.500.000 đồng và tiếp tục có đơn xin gia hạn được Ngân hàng phê duyệt hạn trả cuối cùng vào ngày 30/4/2020. Từ ngày 10/01/2020 cho đến nay ông T không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng C1 đã chuyển khoản nợ 4.500.000 đồng sang nợ quá hạn với mức lãi suất là 10,296% năm. Tính đến ngày 11/10/2024 ông T còn nợ Ngân hàng CSXH số tiền là 6.653.293 đồng trong đó nợ gốc là 4.500.000 đồng ; nợ lãi là 2.153.293 đồng.

Phòng C1 đề nghị Tòa án giải quyết buộc ông Vũ Văn T phải trả hai khoản nợ trên tạm tính đến ngày 11/10/2024 là 16.244.680 đồng, trong đó nợ gốc là 12.500.000 đồng, nợ lãi là 3.744.680 đồng. Kể từ ngày 12/10/2024 ngoài việc phải thực hiện khoản nợ trên ông Vũ Văn T còn phải thực hiện thêm phần lãi suất phát sinh trên số nợ gốc cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng C1.

Quá trình giải quyết vụ án ông Vũ Văn T cố tình trốn tránh, gây khó khăn trong công tác giải quyết án. Tòa án đã trực tiếp phối hợp cùng UBND xã M đến nhà lập biên bản về việc không thể tiến hành lấy lời khai của ông Vũ Văn T và đã thực hiện việc niêm yết các văn bản tố tụng để giải quyết vụ kiện theo thủ tục chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về quá trình tiến hành tố tụng của thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quá trình hỏi, tranh luận đã tuân theo đúng quy định của phiên tòa dân sự sơ thẩm nên không có yêu cầu khắc phục vi phạm về thủ tục tố tụng.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Những người tham gia tố tụng nguyên đơn có mặt, Bị đơn vắng mặt không có lý do. Tòa án nhân dân huyện Mai Châu tiến hành thủ tục cấp tổng đạt, thu thập chứng cứ, niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm

nay ông Vũ Văn T vẫn cố tình trốn tránh nên tòa án đã áp dụng khoản 1 Điều 227 và khoản 3 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để tiến hành xét xử vụ kiện.

- Về nội dung vụ án, căn cứ vào chứng cứ do Ngân hàng C1 cấp các bản sao gồm: Biên bản họp của Tổ tiết kiệm và vay vốn, Danh sách hộ gia đình đề nghị vay vốn, Phiếu kiểm tra sử dụng vốn vay, Sổ lưu từ rời theo dõi cho vay(thu nợ - dư nợ), Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay, Giấy đề nghị gia hạn nợ, phiếu giải ngân, Thẻ theo dõi giao dịch tiền vay, Thông báo chuyển nợ quá hạn và thông báo đòi nợ đã được Hội đồng thẩm tra tại phiên tòa. Xác định ông Vũ Văn T còn nợ Ngân hàng C1 tạm tính đến ngày 11/10/2024 là 16.244.680 đồng, trong đó nợ gốc là 12.500.000 đồng, nợ lãi là 3.744.680 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử buộc ông Vũ Văn T phải trả cho Ngân hàng CSXH số tiền trên, ngoài ra kể từ ngày 12/10/2024 buộc ông T phải tiếp tục thực hiện thêm phần lãi suất phát sinh cho đến khi ông T thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng C1 khởi kiện tranh chấp số tiền vay đối với ông Vũ Văn T theo hai khế ước tiền vay. Căn cứ vào các điều: 26, 35 và 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Mai Châu thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thẩm quyền.

[2] Về xét xử vắng mặt các đương sự: Bị đơn ông Vũ Văn T cố tình trốn tránh. Tòa án đã phối hợp cùng UBND xã M tiến hành thủ tục tổng đạt theo quy định tại khoản 4 Điều 177 Bộ luật tố tụng dân sự và giải quyết vụ kiện theo thủ tục chung. Tại phiên tòa hôm nay ông Vũ Văn T vẫn cố tình vắng mặt, để đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của các bên đương sự, cũng như đảm bảo về thời hạn tố tụng, tòa án tiến hành xét xử vụ kiện là phù hợp với khoản 1 Điều 227 và khoản 3 điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hội đồng xét xử thấy rằng:

Ông Vũ Văn T đã thực hiện giao dịch với Ngân hàng C1 thông qua Khế ước số: 6000001700044106) với số tiền vay là 8.000.000 đồng, thời gian vay là 120 tháng(từ ngày 21/6/2011 đến 21/6/2021); lãi suất cho vay là 3% trên năm. Ông Vũ Văn T đã vi phạm hợp đồng không trả lãi và gốc theo khế ước, tạm tính đến ngày 11/10/2024 nợ gốc là 8.000.000 đồng, nợ lãi là 1.591.387 đồng. Tổng cả gốc và lãi là 9.591.387 đồng.

Đối với khế ước số : 6600000705924255) số tiền là 30.000.000 đồng, thời gian vay là 36 tháng(từ ngày 30/10/2015 đến ngày 30/10/2018); lãi suất cho vay là 7,92% trên năm; gốc trả theo kỳ hạn 12 tháng một lần ; lãi trả theo tháng một lần. Quá trình thực hiện hợp đồng tính đến ngày 10/01/2019 ông Vũ Văn T đã trả được phần gốc của khế ước 6600000705924255) số tiền là 25.500.000 đồng và lãi suất. Kể từ ngày 10/01/2020 ông Vũ Văn T không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng nên Ngân hàng C1 đã chuyển khoản nợ 4.500.000 đồng sang nợ quá hạn với mức lãi suất là 10,296% năm. Tính đến ngày 11/10/2024 ông T còn nợ

Ngân hàng CSXH số tiền là 6.653.293 đồng trong đó nợ gốc là 4.500.000 đồng ; nợ lãi là 2.153.293 đồng.

Như vậy ông Vũ Văn T đã vi phạm vào các Điều 463, Điều 466, Điều 468 và Điều 470 Bộ luật dân sự về thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hai khế ước, nên chấp nhận yêu khởi kiện của Ngân hàng C1. Buộc ông Vũ Văn T phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ đối với hai khoản tiền vay theo khế ước với số nợ gốc là 12.500.000 đồng, nợ lãi là 3.744.680 đồng. Kể từ ngày 12/10/2024 ông Vũ Văn T phải thực hiện nghĩa vụ phần lãi suất phát sinh cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng C1.

[4]Về án phí: Ông Vũ Văn T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 156, 227, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự ; các Điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn.

2. Buộc ông Vũ Văn T phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng CSXH theo khế ước số 6000001700044106 và khế ước số : 6600000705924255 tạm tính đến ngày 11/10/2024 số tiền gốc là 12.500.000 đồng, tiền lãi là 3.744.680 đồng. Kể từ ngày 12/10/2024 ông Vũ Văn T phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ đối với phần lãi suất phát sinh trên số nợ gốc cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng C1.

3. Về án phí: Ông Vũ Văn T phải nộp 812.200 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo bản án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo cùng thời hạn kể từ ngày nhận được bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- Chi cục THADS huyện MC;
- UBND xã Mai Hịch;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Hồng Hưng

